

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị M TH G sinh năm 1988.

Địa chỉ nơi đăng ký HKTT: Thôn N S, xã N S, H S M C, tỉnh Lào Cai

Địa chỉ nơi ở hiện nay: Thôn Giàng Chá Chải, xã N S H S M C, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Anh GI S CH sinh năm 1986.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N S, xã N S, H S M C, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị M TH G và anh GI S CH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị M TH G và anh GI S CH nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị M TH G được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu GI TH B sinh ngày 03/6/2008, GI TH C sinh ngày 24/8/2010, GI TH GI sinh ngày 07/8/2012, GI TH T sinh ngày 18/4/2017 cho đến khi các cháu B, C, G, T trưởng thành đủ 18 tuổi; Anh GI S CH được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Gi T A T sinh ngày 30/6/2014 cho đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị M TH G phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003827 ngày 20/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự H S M C, tỉnh Lào Cai. Chị Gi được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND H S M C (2);
- CCTHADS H S M C;
- UBND xã N S
H. S M C, T.Lào Cai;
- Đương sự (2);
- Lưu: HSVA, THS, TA (4).

THẨM PHÁN

Trần Bình Trọng